

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN NAM GIANG**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30 /NQ-HĐND

Nam Giang, ngày 19 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Sau khi xem xét các báo cáo của UBND, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện thống nhất đánh giá: Tình hình kinh tế - xã hội của huyện năm 2017 phát triển theo chiều hướng tích cực và đạt nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực, cơ bản hoàn thành mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết HĐND huyện giao. Sản xuất nông lâm nghiệp phát triển ổn định, một số chỉ tiêu tăng nhẹ so với năm trước, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng khá. Công tác quy hoạch được chú trọng. An sinh xã hội được đảm bảo, an ninh chính trị và trật tự an toàn được giữ vững; công tác đối ngoại được tăng cường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2017 của huyện còn những hạn chế như: Giá trị sản xuất nông nghiệp, thuỷ sản, tổng sản lượng lương thực có hạt và sản lượng lương thực có hạt bình quân đầu người chưa đạt chỉ tiêu giao. Tiến độ xây dựng nông thôn mới còn chậm. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư gặp một số khó khăn, vướng mắc; việc triển khai các công trình trọng điểm tại Trung tâm hành chính huyện còn chậm tiến độ. Công tác quản lý đất đai tại một số địa phương thiếu chặt chẽ; tình trạng lấn chiếm đất đai, xây dựng nhà ở trái phép còn diễn ra nhưng chậm giải quyết dứt điểm. Tỷ lệ hộ nghèo giảm đạt chỉ tiêu đề ra những vẫn còn ở mức cao, thiếu bền vững; tỷ lệ hộ cận nghèo giảm chậm. Tình trạng tảo hôn giảm so với năm 2016 nhưng vẫn còn xảy ra phổ biến ở nhiều địa phương (35 trường hợp, giảm 17 trường hợp). Tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên còn cao (chiếm 19,62% tổng số trẻ sinh ra). Có 01 chỉ tiêu không đạt Nghị quyết giao¹. Việc cấp thẻ BHYT cho các đối tượng còn thiếu sót. Tỷ lệ thôn văn hóa chưa đạt chỉ tiêu giao. Công tác cải cách thủ tục hành chính đã có những chuyển biến đáng kể trên một số lĩnh vực; tuy nhiên, việc tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" còn hạn chế. Hoạt

¹ Số thôn đạt chuẩn văn hóa 52/63 thôn, tỷ lệ 82,53%.

động của Ban Tiếp công dân chưa đảm bảo theo Luật định. Công tác cán bộ chậm được kiện toàn củng cố, một số đơn vị còn thiếu cấp phó chưa được bổ nhiệm kịp thời (Phòng Tư pháp, Phòng Y tế, Phòng Kinh tế - Hạ tầng,...). Tranh chấp địa giới hành chính vẫn còn kéo dài giữa một số thôn, một số xã trong huyện và chưa được giải quyết dứt điểm. Một số loại tội phạm có chiều hướng gia tăng, tính chất, mức độ vi phạm ngày càng nghiêm trọng, phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi.

Điều 2. Thông nhất quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018 với những nội dung sau:

I. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Các chỉ tiêu về kinh tế

1.1 Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản: 235,2 tỷ đồng (*theo giá cố định năm 2010*); trong đó:

- Giá trị sản xuất nông nghiệp: 181,1 tỷ đồng; trong đó, giá trị sản xuất ngành chăn nuôi: 45,6 tỷ đồng.

- Giá trị sản xuất lâm nghiệp: 51,3 tỷ đồng.

- Giá trị sản xuất thuỷ sản : 2,8 tỷ đồng.

1.2 Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm: 6.015 ha; trong đó, diện tích cây lương thực có hạt: 3.660 ha.

1.3 Tổng sản lượng lương thực có hạt: 6.700 tấn.

1.4 Tổng diện tích trồng rừng: 200 ha; trong đó, trồng rừng phân tán: 200 ha.

1.5 Tỷ lệ che phủ rừng: 68,8%.

1.6 Giá trị sản xuất ngành CN-TTCN do địa phương quản lý: 417,5 tỷ đồng.

1.7 Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ – thương mại: 334,5 tỷ đồng.

1.8 Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 453,7 tỷ đồng; trong đó, thu trên địa bàn do huyện quản lý thu: 20,8 tỷ đồng.

1.9 Chi ngân sách địa phương: 342,373 tỷ đồng; trong đó, chi đầu tư phát triển: 77,839 tỷ đồng (*Chưa bao gồm các nguồn vốn Chương trình mục tiêu của Trung ương, vốn hỗ trợ có mục tiêu ngân sách tỉnh*).

2. Các chỉ tiêu về xã hội

2.1 Giảm số hộ nghèo: Từ 300 - 350 hộ, tương ứng giảm từ 5% đến 7%

2.2 Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 16%.

2.3 Tỷ lệ giảm sinh: 0,37‰.

2.4 Tỷ lệ xã đạt chuẩn PCGD các bậc học THCS, Tiểu học và Mầm non: 100%.

2.5 Trường đạt chuẩn quốc gia: 01 trường.

2.6 Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế: 50%.

2.7 Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hoá: 87,3%.

2.8 Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 100%.

3. Chỉ tiêu về Quốc phòng: Hoàn thành chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ: 100%.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

1. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập gắn với xây dựng nông thôn mới; đầu tư, nâng cấp hệ thống kênh mương thủy lợi; khuyến khích phát triển lúa nước; chủ động phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, con vật nuôi; triển khai xây dựng

nông thôn mới; đẩy mạnh công tác trồng rừng phân tán trong nhân dân và trồng rừng tập trung do xây dựng các công trình thuỷ điện.

Chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai thực hiện các mô hình phát triển kinh tế vườn – kinh tế trang trại, tổng kết đánh giá và rút kinh nghiệm; bố trí hợp lý một phần ngân sách địa phương cho các xã, thị trấn hỗ trợ nhân dân phát triển các mô hình nuôi heo rừng lai, heo bản địa theo hướng tập trung; rà soát diện tích đất rẫy còn trồng, có vị trí thuận lợi để đầu tư phát triển vườn cây chuối phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng; khuyến khích nhân dân chuyển đổi diện tích đất rẫy trồng lúa không hiệu quả sang trồng chuyên canh các loại cây họ đậu, ngô cho năng suất cao; đẩy mạnh khai hoang nà thô, phục hóa, cải tạo đồng ruộng.

Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh cây trồng, con vật nuôi, nhất là các bệnh gây hại trên lúa, hoa màu, dịch cúm gia cầm, dịch lở mồm long móng trên đàn gia súc.

Chỉ đạo công tác chăm sóc rừng trồng thay thế diện tích rừng chuyên mục đích phục vụ các công trình thủy điện sông Bung 4, sông Bung 2.

Tiếp tục thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, đảm bảo 100% diện tích lúa nước tập trung được tưới tiêu.

Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Chú trọng tập trung nguồn lực đối với 02 xã điểm LaDêê và Tà Bhing.

Chủ động xây dựng các Phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn sát với tình hình thực tiễn, giảm thiểu các thiệt hại đối với người và tài sản.

2. Tăng cường các giải pháp quản lý thu, chi ngân sách; quản lý đầu tư XDCB và phát triển hạ tầng cơ sở

Tổ chức quản lý tốt các nguồn thu NSNN trên địa bàn; theo dõi chặt chẽ các khoản nợ đọng thuế, để có biện pháp truy thu hiệu quả. Kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, bố trí chi hợp lý. Ưu tiên chi đầu tư phát triển, các vấn đề an sinh xã hội. Trong chi đầu tư XDCB tập trung bố trí vốn thanh toán nợ XDCB nhằm hạn chế nợ đọng kéo dài, việc bố trí vốn đầu tư đảm bảo theo cơ chế điều hành ngân sách. Đối với công trình khởi công mới xét chọn những công trình bức thiết bố trí vốn hợp lý.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, nâng cao chất lượng công trình. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình, nhất là đối với các công trình sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

4. Tăng cường công tác quy hoạch:

Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý sau quy hoạch tại thị trấn Thạnh Mỹ và hướng dẫn các xã quản lý quy hoạch Nông thôn mới. Triển khai lập quy hoạch vùng của huyện. Tập trung quản lý quy hoạch chi tiết 1/500 cụm công nghiệp tại thôn Hoa thị trấn Thạnh Mỹ với diện tích 37.2 ha.

Triển khai thực hiện quy hoạch và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội huyện Nam Giang đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025, làm nền tảng để thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển vùng, ngành trong thời gian đến. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch sử dụng đất huyện Nam Giang đến năm 2020, kiên quyết xử lý, chấn chỉnh các hành vi lấn chiếm, san nhượng đất trái phép, nhất là tại thị trấn Thạnh Mỹ, để tránh phá vỡ quy hoạch Đô thị thị trấn Thạnh Mỹ.

5. Đẩy mạnh công tác quản lý tài nguyên, môi trường

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 08-TU/CT ngày 13/4/2011 của Tỉnh ủy và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 15/4/2011 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 20/2012/CT-UBND ngày 21/8/2012 của UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp quản lý phuong tiện, dụng cụ đưa vào rừng; thực hiện Công điện số 02/UBND ngày 28/01/2013 của UBND tỉnh về tổ chức lực lượng kiểm tra, truy quét giải tỏa dứt điểm và xử lý nghiêm minh tình trạng khai thác lâm, khoáng sản trái phép tại địa bàn tỉnh Quảng Nam. Duy trì các đợt kiểm tra, truy quét các đối tượng khai thác khoáng sản trái phép; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không tiếp tay, sang nhượng đất nông nghiệp, đất ở cho các đối tượng khai thác vàng trái phép.

6. Phát triển các ngành nghề CN-TTCN:

Tập trung chỉ đạo phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và kêu gọi thu hút đầu tư trên địa bàn huyện giai đoạn 2017 – 2020 và định hướng đến năm 2030. Tăng cường kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng, đầu tư xây dựng sản xuất kinh doanh tại các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện.

Khuyến khích phát triển các cơ sở sản xuất đồ gỗ cao cấp, sửa chữa bảo dưỡng máy móc; quy hoạch, sắp xếp các cơ sở sản xuất, khai thác đá, cát, sỏi, vật liệu xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng trên địa bàn; tăng sản lượng giá trị CN-TTCN và tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương.

7. Đẩy nhanh tiến độ GPMB tại các dự án, khởi công mới tại khu vực Trung tâm hành chính huyện, tập trung giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc trong công tác GPMB đối với các dự án; không để tồn tại kéo dài làm ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện dự án. Giải quyết tốt công tác bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng, tái định cư, xem đây là khâu đột phá trong việc đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án đầu tư và xây dựng trên địa bàn.

8. Bảo đảm tốt về an sinh xã hội, đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội

Giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách cho người có công; thực hiện tốt các chính sách BTXH theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP và các chính sách an sinh xã hội năm 2018. Chỉ đạo chặt chẽ công tác điều tra, rà soát hộ nghèo; thực hiện tốt Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn; giải quyết kịp thời các chương trình tín dụng đối với hộ nghèo, học sinh sinh viên, việc làm,...

Kết hợp công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình với bảo vệ chăm sóc trẻ em và phong trào xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ và văn minh. Phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm sinh và ngăn ngừa mất cân bằng giới tính.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của các cơ sở y tế; thực hiện đầy đủ các chương trình y tế Quốc gia đạt kế hoạch giao. Tích cực triển khai công tác y tế

dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh bùng phát; nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh phát sinh.

Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 05 tuổi, Tiểu học đúng độ tuổi, THCS; đẩy mạnh chương trình kiên cố hóa trường lớp học; nâng cao chất lượng dạy và học của các trường; đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Đề án số 03/2013/ĐA-UBND của Ủy ban nhân dân huyện đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2018.

Tiếp tục thực hiện phong trào ‘‘Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn ở khu dân cư’’. Thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra về thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như thông tin về tình hình kinh tế- xã hội của địa phương.

Chuẩn bị đảm bảo các điều kiện (cơ sở vật chất, trang thiết bị thi đấu, vận động viên, thành lập Ban Tổ chức Lễ hội địa phương,...) và phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh để đăng cai tổ chức thành công Lễ hội Văn hóa – Thể thao các huyện miền núi tỉnh Quảng Nam lần thứ XIX, năm 2018.

9. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ công chức, viên chức đảm bảo quy trình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, coi trọng đối thoại và phản biện xã hội, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước; phát huy Quy chế dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân.

10. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, đảm bảo TTATXH

Giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo của công dân, không để ứ đọng, tạo điểm nóng trong dư luận, ảnh hưởng đến công tác điều hành trên các lĩnh vực kinh tế- xã hội của chính quyền địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao hiệu quả hoạt động hành chính tư pháp.

Phát huy sức mạnh tổng hợp, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ và an ninh quốc gia. Củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân. Chủ động phát hiện, ngăn chặn mọi âm mưu chống phá, gây rối, gây bạo loạn của các thế lực thù địch. Thực hiện tốt công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập chỉ huy cơ quan và chỉ đạo các xã diễn tập chiến đấu tri an theo kế hoạch; nâng cao hiệu quả Chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội. Triển khai sâu, rộng phong trào ‘‘Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc’’. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành luật pháp.

Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân và phương tiện vi phạm Luật giao thông nhằm lập lại trật tự an toàn giao thông; giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí về số vụ, số người chết và số người bị thương.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Uỷ ban nhân dân, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân theo chức năng của mình tổ chức thực hiện.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

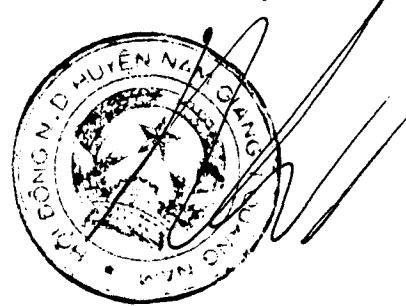
3. Đề nghị UBMTTQVN huyện và các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân trong huyện thực hiện thắng lợi các mục tiêu trong năm 2018.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Nam Giang khoá XI, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19/12/2017./.

Noi nhận:

- HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khoá XI;
- Các Phòng, Ban, ngành, Đoàn thể huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- CPVP;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Chờ Rum Nhiên